

Đạo luật Quản lý và Bảo vệ Môi trường Singapore

Singapore Environmental Protection and Management Act 1999

This revised edition incorporates all amendments up to and including 1 December 2021 and comes into operation on 31 December 2021.

1. General prohibition with respect to importation, manufacture and sale of hazardous substances

A person must not import, manufacture, possess for sale, sell or offer for sale any hazardous substance unless the person holds a licence granted by the Director-General for that purpose.

Every licence granted to any person under this section is not transferable to any other person and no licence may authorise the import, manufacture, possession for sale, sale or offer for sale of any hazardous substance by any individual other than the individual named in the licence.

Any person who contravenes this subsection shall be guilty of an offence.

2. Prohibitions and regulations with respect to importation, manufacture and sale of hazardous substances

A person must not import, manufacture, possess for sale, sell or offer for sale any hazardous substance unless:

(a) the importation, manufacture, possession for sale, sale or offer for sale is effected in accordance with the provisions of the licence and with any condition specified in the licence;

(b) the sale is effected by or under the personal supervision of the person named in the licence; and

(c) proper records of the sale as required by the Director-General are kept.

A person must not possess for sale, sell or offer for sale any hazardous substance unless the container of the hazardous substance is labelled in the manner prescribed in regulations made by the Agency, with the approval of the Minister.

Any person who contravenes subsection (1) or (2) shall be guilty of an offence.

3. Storage, use and dealing of hazardous substances

Every person storing, using or otherwise dealing with any hazardous substance and every agent, servant or employee of such person must do so in such a manner as not to threaten the health or safety of any person, or to cause pollution of the environment. Any person who contravenes this subsection shall be guilty of an offence.

4. Penalty for offences involving hazardous substances

Any person who is guilty of an offence under this Part, for which no penalty is expressly provided, shall be liable on conviction to a fine not exceeding \$50,000 or to imprisonment for a term not exceeding 2 years or to both and, in the case of a continuing offence, to a further fine not exceeding \$2,000 for every day or part of a day during which the offence continues after conviction.

5. Power of Director-General to require removal of hazardous substances from premises

If, in the opinion of the Director-General, any of the following items used, stored or kept in any premises is likely to threaten the health or safety of any person or to cause pollution of the environment, he or she may, by written notice, require the owner or occupier of any premises to remove the item to a disposal facility:

- (a) any hazardous substance;

(b) any material contaminated with a hazardous substance;

(c) any equipment, device or pipeline contaminated with a hazardous substance.

The Director-General may, by written notice, require the owner or occupier upon whom a notice has been served under this subsection to furnish evidence that the item mentioned in the notice has been disposed of at a disposal facility in accordance with the notice.

Any person who fails to comply with a notice made under these subsections shall be guilty of an offence and shall be liable on conviction to a fine not exceeding \$50,000.

Đạo luật Quản lý và Bảo vệ Môi trường Singapore năm 1999

Phiên bản sửa đổi này kết hợp tất cả các sửa đổi cho đến và bao gồm cả ngày 1 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

1. Nghiêm cấm chung đối với nhập khẩu, sản xuất và buôn bán các chất độc hại

Không ai được nhập khẩu, sản xuất, sở hữu để bán, bán hoặc chào bán bất kỳ chất độc hại nào trừ khi người đó có giấy phép do Tổng cục trưởng cấp để phục vụ mục đích đó.

Mọi giấy phép được cấp cho bất kỳ người nào theo phần này đều không thể chuyển nhượng cho bất kỳ người nào khác và không có giấy phép nào có thể cho phép nhập khẩu, sản xuất, sở hữu để bán, bán hoặc chào bán bất kỳ chất độc hại nào bởi bất kỳ cá nhân nào không phải là cá nhân có tên trong giấy phép .

Bất kỳ người nào làm trái với khoản này sẽ cấu thành hành vi phạm tội.

2. Những điều cấm và quy định liên quan đến nhập khẩu, sản xuất và buôn bán các chất độc hại

Không ai được nhập khẩu, sản xuất, sở hữu để bán, bán hoặc chào bán bất kỳ chất độc hại nào trừ khi:

(a) việc nhập khẩu, sản xuất, sở hữu để bán, bán hoặc chào bán được thực hiện theo các quy định của giấy phép và với bất kỳ điều kiện nào được quy định trong giấy phép;

(b) việc bán được thực hiện bởi hoặc dưới sự giám sát cá nhân của người có tên trong giấy phép; và

(c) việc lưu trữ hồ sơ hợp lý về việc bán hàng theo yêu cầu của Tổng cục trưởng được thực hiện.

Không ai được được sở hữu để bán hoặc chào bán bất kỳ chất độc hại nào trừ khi thùng chứa chất độc hại đó được dán nhãn theo cách quy định trong quy định của Cơ quan và được phê duyệt của Bộ trưởng.

Bất kỳ người nào làm trái với khoản (1) hoặc (2) sẽ cấu thành hành vi phạm tội.

3. Bảo quản, sử dụng và xử lý các chất độc hại

Mọi người cất giữ, sử dụng hoặc xử lý bất kỳ chất độc hại nào và mọi đại lý, người phục vụ hoặc nhân viên của những người đó phải làm như vậy sao cho không đe dọa sức khỏe hoặc sự an toàn của bất kỳ người nào hoặc gây ô nhiễm môi trường. Bất kỳ người nào làm trái với khoản này sẽ cấu thành hành vi phạm tội.

4. Hình phạt cho các tội liên quan đến chất độc hại

Bất kỳ người nào phạm tội theo Phần này, mà không có hình phạt nào được quy định rõ ràng, sẽ phải chịu mức phạt tiền không quá 50.000 đô la Singapore hoặc bị phạt tù có thời hạn không quá 2 năm hoặc cả hai hình thức và, trong trường hợp một lần vi phạm tiếp tục, với một khoản tiền phạt không quá 2.000 đô la Singapore cho mỗi ngày hoặc một phần của ngày mà hành vi vi phạm vẫn tiếp tục sau khi bị kết án.

5. Quyền của Tổng cục trưởng yêu cầu loại bỏ các chất độc hại ra khỏi cơ sở

Theo ý kiến của Tổng cục trưởng, nếu bất kỳ vật dụng nào sau đây được sử dụng, cất giữ hoặc lưu giữ trong bất kỳ cơ sở nào có khả năng đe dọa đến sức khỏe, sự an toàn của bất kỳ người nào hoặc gây ô nhiễm môi trường, thì Tổng cục trưởng có thể thông báo bằng văn bản để yêu cầu chủ sở hữu hoặc người sử dụng bất kỳ cơ sở nào chuyển vật phẩm đến cơ sở xử lý:

(a) bất kỳ chất độc hại nào;

(b) bất kỳ vật liệu nào bị nhiễm chất độc hại;

(c) bất kỳ thiết bị, dụng cụ hoặc đường ống nào bị nhiễm chất độc hại.

Tổng cục trưởng có thể, bằng thông báo bằng văn bản, yêu cầu chủ sở hữu hoặc người cư ngụ đã nhận được thông báo theo khoản này cung cấp bằng chứng rằng vật phẩm được đề cập trong thông báo đã được xử lý tại một cơ sở xử lý theo đúng thông báo.

Bất kỳ người nào không tuân thủ thông báo được đưa ra theo khoản các khoản này sẽ cấu thành hành vi phạm tội và sẽ bị kết án với số tiền phạt không quá 50.000 đô la.